***Ngày dạy :* Từ ngày 28/9 🡪 03/10/2020**

***Tuần: 04 Tiết: 07***

***Bài 7.* CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN**

**VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP**

**I. Mục tiêu bài học:**

 Sau bài học, HS cần :

 **1. Kiến thức:** Phân tích được vai trị của các nhân tố tự nhiên và kinh tế xã hội đối với sự phát triển và phân bố nông nghiệp.

**2. Kỹ năng:**

- kỹ năng đánh giá, giá trị kinh tế các tài nguyên thiên nhiên.

- Kĩ năng sơ đồ hoá các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và các phân bố nông nghiệp.

**3. Thái độ:** Không ủng hộ các hoạt động làm ô nhiễm, suy thoái và suy giảm đất, nước, khí hậu, sinh vật.

**II. Phương tiện:**

- Bản đồ TN VN

 - Bản đồ Khí hậu VN

**III. Các bước lên lớp:**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. KTBC:**  ? Nêu những thành tựu và thách thức của nền KT nước ta hiện nay ?

**3. Bài mới: \* Giới thiệu bài:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HĐ CỦA GV | HĐ CỦA HS | NỘI DUNG |
| **Hoạt động .Lớp**? Các nhân tố tự nhiên bao gồm những nhân tố nào?? Đất có vai trò như thế nào đối với SX NN?GV: Tài nguyên đất ở nước ta khá đa dạng…? ở nước ta chia ra những loại đất cơ bản nào?? Dựa vào bản đồ TNVN. Hãy cho biết đất phù sa phân bố chủ yếu ở đâu? Thích hợp đối với các loại cây trồng nào?? Đất feralit phân bố chủ yếu ở đâu? Thích hợp đối với các loại cây trồng gì?GV: ở các vùng địa hình khác nhau sẽ có mỗi loại đất khác nhau. (GV cho HS nêu thêm các loại đất khác)=> cho HS biết tình trạng sử dụng đất hiện nay và sự cần thiết phải bảo vệ, cải tạo đất.? Dựa vào kiến thức đã học. Hãy nêu đặc điểm của KH nước ta? | - Đất, nước, khí hậu, sinh vật- Đất là TN vô cùng quý giá, là TLSX không thể thay thế.- Hai nhóm: Phù sa và Feralit- Các đồng bằng, thích hợp đối với các loại cây lương thục, cây CN ngắn ngày.- Trung du và miền núi. Thích hợp đối với các loại cây CN lâu năm, cây CN ngắn ngay, cây ăn quả, trồng rừng.- KH nhiệt đới gió mùa ẩm, phân hóa đa dạng và mang tính thất thường. | **I. Các nhân tố tự nhiên:*****1. Tài nguyên đất***- Là TN vô cùng quý giá, là TLSX không thể thay thế trong ngành NN.- Hai nhóm đát chiếm diện tích lớn là phù sa và feralit.+ Đất phù sa: ở các đồng bằng, trồng các cây LT và cây CN ngắn ngày.+ Đất feralit: ở trung du và miền núi, trồng cây CN dài và ngắn ngày, caây ăn quả.***2. Tài nguyên Khí hậu*** |

**\* Thảo luận nhóm : (nếu có thời gian, nếu không GV treo bảng phụ để giới thiệu)**

**- N1:** Đặc điểm KH nhiệt đới gió mùa ẩm đem lại thuận lợi và khó khăn gì đối với NN?

**- N2:** Đặc điểm KH phân hóa đa dạng đem lại thuận lợi và khó khăn gì đối với NN?

**- N3:** Đặc điểm KH mang tính thất thường đem lại thuận lợi và khó khăn gì đối với NN?

**- N4:** Kể tên một số loại rau quả, cây trồng đặc trưng theo mùa ở địa phương?

***=> HS điền vào sơ đồ sau:***

KHÍ HẬU VIỆT NAM

Nhiệt đới , gió mùa, ẩm

Phân hóa đa dạng

(BN, ĐT, Độ cao, theo mùa)

Thiên tai (thất thường)

-Thuận lợi: (\*) cây trồng PT quanh năm

- Khó khăn: (\*) Sâu bệnh dễ phát sinh, PT

-Thuận lợi: (\*) trồng được cây nhiệt, cận nhiệt và ôn đới

- Khó khăn: (\*) Khó khăn cho thu hoạch, cây trồng chỉ thích hợp theo từng vùng

- Khó khăn: (\*) gây ngập úng, sương muối, rét hại, hạn hán…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ? Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 8. em hãy nêu đặc điểm sông ngòi của nước ta?? Sông ngòi, nước ngầm có vai trò như thế nào đối với NN?? Bên cạnh các vai trò trên, sông ngòi còn đem lại những khó khăn gì đối với NN?? Theo em, tại sao nói thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh NN ở nước ta?? Tài nguyên SV có giá trị như thế nào đ/v sự PT NN nước ta?**Hoạt động** .lớp/cá nhân? Nhóm nhân tố KT-XH bao gồm những nhân tố nào?? Nguồn LĐ nông thôn có đặc điểm như thế nào vầ chất lượng và số lượng?? Cơ sở vật chất – kĩ thuật có vai trò như thế nào đ/v sự PT đất nước?? Dựa vào sơ đồ trong SGK, em hãy cho biết CSVC-KT gồm có những hệ thống nào?? Kể tên một số chính sách của Đảng và Nhà nước đ/v PT NN?? Thị trường ngày nay đ/v PT NN ở trong và ngoài nước có những thuận lợi nào?? Thị trường trong và ngoài nước gây ra những khó khăn gì đ/v ngành NN nước ta? | - Mạng lưới sông ngòi dày đặc- Cung cấp nước tưới, phù sa..- Gây ngập úng vào mùa lũ, mùa khô thiếu nước.- Chống ngập úng (thoát nước); tưới nước (mùa khô); cải tạo, mở rộng DT đất; tăng vụ, thay đổi cơ cấu mùa vụ và cây trồng..=> GV liên hệ công trình thủy lới ở địa phương.- Trả lời- Dân cư- lao động; CSVC – kĩ thuật; chính sách; thị trường..- Chất lượng còn thấp nhưng có kinh nghiệm..., số lượng lớn (chiếm 60% LĐ)- Nâng cao hiệu quả SX, tăng giá trị và khả năng cạnh tranh trong NN, ổn định và PT các vùng chuyên canh...- Trả lời theo sgk- Trả lời- Trả lời- Trong nước: sức mua còn hạn chế, hàng ngoại nhập nhiều..- Ngoài nước: Còn nhiều biến động, cạnh tranh gay gắt | ***3. Tài nguyên nước***- Nước ta có mạng lưới sông ngòi dày đặc, đó là điều kiện để PT nông nghiệp- Thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh NN ở nước ta***4. TN sinh vật***- Động – thực vật phong phú đa dạng là đk để PT nền nông nghiệp đa dạng về cây trồng, vật nuôi.**II. Các nhân tố KT-XH*****1. DC và LĐ nông thôn***- Năm 2003, 74% DS sống ở nông thôn và 60% LĐ làm nông nghiệp.- LĐ nông thôn giàu kinh nghiệm, cần cù, sáng tạo trong lao động.***2. CSVC- KT***CSVC-KT phục vụ cho NN ngày càng hoàn thiện.***3. Chính sách PT NN***- Phát triển KT hộ gia đình- KT trang trại- NN hướng ra xuất khẩu***4.Thị trường trong và ngoài nước*** - Thị trường đã thúc đẩy SX, đa dạng hóa sản phẩm, chuyển đổi cơ cấu trong SX NN |

**4. Củng cố:** Nêu những nhân tố Tự nhiên; KT-XH đối với sự phát triển và phân bố NN?

**5. Hướng dẫn về nhà:** - Học bài cũ

 - Làm bài tập SGK và tập bản đồ

 - Soạn trước bài mới.

**IV: Rút kinh nghiệm**

- GV hướng dẫn học sinh cách sử dụng tập bản đồ Địa Lí 9 trong học bài.

- Học sinh cần hoạt động nhiều hơn nữa.

- Chú ý một số học sinh còn lơ là trong việc học tập.

***Ngày dạy :* Từ ngày 28/9 🡪 03/10/2020**

***Tuần: 04 Tiết: 08***

***Bài 8.***  **SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP**

**I. Mục tiêu bài học:**

 Sau bài học, HS cần :

 **1. Kiến thức:**  HS trình bày được tình hình phát triển và phân bố của sản xuất nông nghiệp.

**2. Kỹ năng:**

- kỹ năng phân tích bảng số liệu, kỹ năng phân tích sơ đồ ma trận về phân bố các cây công nghiệp chủ yếu theo vùng.

- Biết đọc lược đồ nông nghiệp Việt Nam.

**II. Phương tiện:**

- Bản đồ NN VN

 - Lược đồ NN (sgk)

 - Một số tranh ảnh

**III. Các bước lên lớp:**

**1. Ổn định tổ chức**

**2. KTBC:**  ? Nêu những nhân tố Tự nhiên ảnh hưởng đến sự PT và PB NN nước ta ?

 ? Nêu những nhân tố KT-XH ảnh hưởng đến sự PT và PB NN nước ta?

**3. Bài mới: \* Giới thiệu bài:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HĐ CỦA GV | HĐ CỦA HS | NỘI DUNG |
| ***Hoạt động*** 1.LớpGV: Cho HS quan sát bảng 8.1 – sgk.? Em có nhận xét gì về sự thay đổi tỉ trọng cây LT và cây Cn trong ngành trồng trọt qua các các năm?? Vì sao có sự thay đổi như vậy?? cây LT bao gồm những loại cây nào? ? Quan sát bảng 8.2-sgk. Em hãy trình bày các thành tựu chủ yếu trong SX lúa từ năm 1980 – 2002? | - Tỉ trọng cây lương thực giảm- Tỉ trọng cây CN tăng- Vì hướng SX NN chủ yếu phục vụ cho XK, nhất là SP cây CN.- Lúa, hoa màu (ngô, khoai, sắn...)- SL ngày càng tăng.- Năng suất lúa ngày càng tăng- SL lúa cả năm tăng.- SL lúa bình quân đầu người tăng. | **I. Ngành trồng trọt :**Cơ cấu ngành TT đang có sự thay đổi, tỉ trọng cây LT có chiều hướng giảm, tỉ trong cây CN và các cây trồng khác tăng.***1. Cây lương thực***- Cây LT bao gồm cây lúa và hoa màu. Trong đó cây lúa là cây lương thực chính.- Hai vùng trọng điểm lúa lớn nhất là ĐB SCL và ĐB SH. |
| GV : Năng suất # Sản lượng (NS = tạ/ha ; SL = triệu tấn). VN là một trung tâm xuất hiện sớm nghề trồng lúa nước.? Chúng ta đã có những thành gì về nâng cao SL cây lúa ?? Cây lúa hiện nay được trồng nhiều nhất ở vùng nào của nước ta ?? Nước ta có những điều kiện gì để PT cây lúa ?? Cây CN nước ta hiện nay PT như thế nào ?? Cây CN nước ta chia ra làm mấy loại chính ?? dựa vào bảng 8.3. Em hãy nêu sự phân bố của cây CN lâu năm và cây CN hàng năm chủ yếu ở nước ta ?? Vì sao ở Tây Nguyên, ĐNB và TD&MNBB lại trồng được nhiều cây CN lâu năm ?? Ở Q. Ngãi, loại cây CN nào PT mạnh ? Cây ăn quả nước ta được PT nhiều nhất ở vùng nào ? vì sao ? | - Áp dụng thành tựu KH-KT vào SX, tạo ra được nhiều giống mới có năng suất và chất lượng cao…- Trồng nhiều nhất ở ĐB SCL và ĐB SH.- Thuận lợi về khí hậu, đất, nguồn nước…- PT cây Cn được đẩy mạnh, SP có giá trị ngày càng nhiều….- Cây CN ngắn ngày và Cây CN dài ngày.- Cây CN lâu năm : chủ yếu ở Tây Nguyên, ĐNB, TD& MNBB.- Cây CN hằng năm : ĐNB, BTB, ĐB SCL.- Thuận lợi về đất (feralit, đất badan), khí hậu...- Cây CN hàng năm (mía)- ĐB SCL và ĐNB. Do thuận lợi về khí hậu (nhiệt đới, cận nhiệt…), đất đai… | ***2. Cây Công nghiệp***- S tích cây CN ngày càng được mở rộng, tạo ra nhiều S có giá trị XK, cung cấp nhiều nguyên liệu cho CN chế biến, phá thế độc canh trong NN và BV MT.- Nước ta có nhiều đk để PT cây CN, nhất là cây CN lâu năm.***3. Cây ăn quả***- Khí hậu phân hóa và tài nguyên đất đa dạng là đk để nước ta PT mạnh cây ăn quả.- Các vùng trồng cây ăn quả nhiều là ĐB SCL và ĐNB. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Hoạt động*** .Nhóm/ căp? so với ngành trồng trọt thì ngành chăn nuôi PT như thế nào ?? ngành chăn nuôi đang PT theo hướng nào ?? Dựa vào hình 8.2. Em hãy cho biết về số lượng đàn trâu, bò và nơi phân bố chủ yếu ?? Vì sao ở TD&MNBB, BTB lại nuôi được nhiều trâu, bò ?? Mục đích nuôi trâu, bò ở nước ta là gì ?? Vì sao bò sữa lại được nuôi nhiều ở các thành phố lớn ?? Dựa vào bảng 8.2. Em hãy cho biết số lượng đàn lơn và vùng nuôi chủ yếu ?? Vì sao lơn được nuôi nhiều ở ĐB SH và ĐB SCL ?? Dựa vào bảng 8.2. Em hãy cho biết số lượng và vùng phân bố chủ yếu của đàn gia cầm ?? vì sao gia cầm được phát triển nhanh ở đồng bằng ?? Ngành chăn nuôi nước ta hiện đang gặp những khó khăn gì ? | - Ngành chăn nuôi chiếm tỉ trọng nhỏ hơn- Hình thức chăn nuôi công nghiệp- Trả lời- Địa hình đồi núi với nhiều đồng cỏ rộng lớn.- Lấy thịt, sữa và dùng sức kéo- Gần nơi chế biến và gần thị trường tiêu thụ.- Trả lời- Nguồn thức ăn dồi dào, thị trường rộng lớn, nguồn LĐ đông đảo.- Trả lời- Nguồn thức ăn dồi dào, có nhiều trang trạng PT theo hướng nuôi công nghiệp.- Thị trường biến động, dịch bệnh… | **II. Ngành chăn nuôi :*****1. Chăn nuôi trâu, bò***- Năm 2002, đàn bò khoảng 4 triệu con, đàn trâu khoảng 3 triệu con.- Vùng có đàn trâu, bò nhiều nhất là TD&MNBB, BTB và DHNTB.***2. Chăn nuôi lợn***- Năm 2002, đàn lợn là 23 triệu con- Chăn nuôi lơn tập trung chủ yếu ở ĐB SH và ĐB SCL.***3. Chăn nuôi gia cầm***- Năm 2002, đàn gia cầm có trên 230 triệu con.- Chăn nuôi gia cầm PT nhanh ở đồng bằng |

**4. Củng cố :** - Trình bày sự PT của ngành trồng trọt của nước ta ?

 - Trình bày sự PT của ngành chăn nuôi của nước ta ?

**5. Hướng dẫn về nhà :** - Học bài cũ

 - Làm bài tập sgk và tập bản đồ ( BT 2-sgk : Vẽ biểu đồ cột chồng)

**IV: Rút kinh nghiệm**

- GV hướng dẫn học sinh cách sử dụng tập bản đồ Địa Lí 9 trong học bài.

- GV chú ý một số học sinh chưa tập chú ý nghe giảng.

- Học sinh cần hoạt động nhiều hơn nữa.